TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: **84/**2019/DS-ST
Ngày: 17/10/2019
V/V tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Châu Tiếp

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Điền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2019/TLST- DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐXXST- DS ngày 12 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Anh **Kiều Hoàng A**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Ông **Phạm Văn B**, sinh năm 1958;
Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1960;
Cùng địa chỉ: Ấp Q, xã N, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

(Anh A có mặt; ông B và bà C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 05/7/2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Kiều Hoàng A trình bày:

Do anh và ông Phạm Văn B, bà Nguyễn Thị C là chỗ quen biết nên ngày 09/7/2018 anh có cho ông B, bà C mượn số tiền 240.000.000 đồng, thời hạn mượn tiền là 01 tháng thì ông B, bà C phải trả số tiền trên. Khi đến mượn tiền thì có ông B và bà C cùng đi; ông B, bà C có ký tên vào giấy mượn tiền ngày 09/7/2018, mượn không có lãi suất. Nhưng đến nay thì ông B, bà C vẫn không trả cho anh A số tiền trên. Nên nay anh A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C trả cho anh A số tiền vốn 240.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả tính từ tháng 9/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm, tiền lãi tạm tính là 23.000.000 đồng, yêu cầu trả một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

***** Bị đơn ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C đã được Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra

việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông B, bà C không có văn bản gửi Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong các phiên hòa giải, phiên tòa.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn anh Kiều Hoàng A yêu cầu bị đơn ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C trả số tiền vốn 240.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 25/10/2018 đến ngày 25/9/2019 là 11 tháng x 240.000.000 đồng x 0,75%/tháng = 19.800.000 đồng, trả 01 lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn ông Phạm Văn B, bà Nguyễn Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông B, bà C là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản". Bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Q, xã N, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Kiều Hoàng A yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Văn B liên đới trả số tiền 259.800.000 đồng. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử nhận thấy, qua xem xét biên nhận nợ phía nguyên đơn cung cấp cụ thể: biên nhận ngày 09/7/2018 có chữ ký của ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C thể hiện nội dung "ông Phạm Văn B có mượn tiền của anh Kiều Hoàng A số tiền 240.000.000 đồng và vợ ông là bà Nguyễn Thị C cũng đồng ý với số tiền này hứa 01 tháng sau ông sẽ trả đầy đủ số tiền đã mượn cho anh Kiều Hoàng A". Nhưng khi đến hạn trả tiền thì ông B và bà C không thực hiện việc trả tiền như đã ghi trong giấy mượn tiền. Việc ông B và bà C không thực hiện đúng nội dung đã thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho nguyên đơn anh Kiều Hoàng A.

[4] Bị đơn ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nhưng ông B, bà C vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến phản đối gì đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy ông B, bà C đã thừa nhận còn nợ và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Việc cố tình vắng mặt là nhằm kéo dài thời gian trả nợ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[5] Về lãi suất: Nguyên đơn anh Kiều Hoàng A yêu cầu ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C trả tiền lãi chậm trả từ ngày 25/10/2018 đến ngày 25/9/2019 là 11 tháng x 0,75%/tháng x 240.000.000 đồng = 19.800.000 đồng, là phù hợp với Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[6] Về thời hạn trả nợ: Nguyên đơn anh Kiều Hoàng A yêu cầu bị đơn ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C trả 01 lần sau khi án có hiệu lực pháp luật; ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Do các bên đương sự không thỏa thuận được thời gian trả nợ nên về phương thức trả, thời gian trả số tiền 259.800.000 đồng do các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Kiều Hoàng A. Buộc bị đơn ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Kiều Hoàng A số tiền 259.800.000 đồng.

[8] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, nên ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 259.800.000 đồng x 5% = 12.990.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1.Về dân sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Kiều Hoàng A.

Buộc bị đơn ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn anh Kiều Hoàng A số tiền 259.800.000 đồng (Hai trăm năm mươi chín triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.Về án phí: Ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C liên đới chịu 12.990.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn anh Kiều Hoàng A 6.575.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002491 ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Kiều Hoàng A có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phạm Văn B, bà Nguyễn Thị C được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Kim Thoa